

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST

Ngày: 09/ 8/ 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Thành

Thẩm phán: Ông Trương Quốc Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Trực;

Ông Hoàng Anh Thọ;

Ông Nguyễn Thanh Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 07 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80 /2019/QĐXXSTHS ngày 26 tháng 07 năm 2019, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên : Từ Diệu V, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975 tại xã Minh S, huyện Ng L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Minh Ch, xã Minh S, huyện Ng L, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Từ A V (đã chết), họ tên mẹ: Phạm Thị M, sinh năm 1949; họ tên vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền sự: Chưa có.

Tiền án:

- Ngày 15/9/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” , chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Ng L, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Ngày 24/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ng L, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 07 năm tù giam, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 06 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2013/HSST ngày 24/9/2013 của TAND huyện Ng L, tỉnh Thanh Hóa là 10 năm 06 tháng 19 ngày, buộc Từ Diệu V phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 16 năm 06 tháng 19 ngày tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Hữu Ngh, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại thị trấn Cẩm Th, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố, thị trấn Cẩm Th, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Hoàng Hữu Th (đã chết), họ tên mẹ: Lại Thị Đ, sinh năm 1958; họ tên vợ: Phùng Thu Ph (đã ly hôn), con: 01 con sinh năm 2012.

Nhân thân:

- Ngày 16/6/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “ Chống người thi hành công vụ”;

- Ngày 28/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 06 tháng tù giam, về tội “ Chống người thi hành công vụ”;

- Ngày 14/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 09 tháng tù giam, về tội “ Cố ý gây thương tích”;

Tiền sự: Chưa có.

Tiền án: Ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 18 tháng tù giam, về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 16 tháng 9 năm 2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 11 năm 2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Từ Diệu V: Ông Mai Văn B, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Thuận Việt, Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu Ngh : Bà Lê Thị H, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoa Việt, Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Từ Thị L, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Minh Ch, xã Minh S, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 328, phố Nguyễn tr, thị trấn Ngọc L, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố , thị trấn Quan H, huyện Quan H, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/11/2018, Tổ tuần tra CSGT thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại Km 88+690 Quốc lộ 15A thuộc địa phận thôn Hòn Hang, xã Thiết Ó, huyện Bá Th, tỉnh Thanh Hóa yêu cầu dừng xe ô tô để kiểm tra Từ Diệu V, sinh năm 1975, trú tại: Thôn Minh Ch, xã Minh S, huyện Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa và Hoàng Hữu Ngh, sinh năm 1982, trú tại: Khu phố, thị trấn Cẩm Th, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh Hóa. Qua kiểm tra phát hiện dưới ghế lái trên xe ô tô biển kiểm soát 36A-362.52 (do Hoàng Hữu Ngh điều khiển) có 01(một) túi nilon màu trắng được cuốn băng dính màu đen chứa 06 (sáu) túi nilon màu xanh và 02 (hai) túi nilon màu hồng, bên trong chứa 1.600 (một nghìn sáu trăm) viên nén trong đó có 1.584 viên màu hồng và 16 viên màu xanh; 01 (một) khẩu súng dài khoảng 30cm có báng gỗ, nòng bằng kim loại khoảng 10cm. Kiểm tra trong túi quần bên trái Từ Diệu V đang mặc thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa các chất rắn dạng tinh thể và 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa các chất bột màu trắng ngà. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm pháp quả tang, niêm phong thu giữ toàn bộ vật chứng (BL 01-12).

Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo khai: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 14/11/2018 Từ Diệu V rủ Hoàng Hữu Ngh đi lên huyện Mường L mua ma túy về để sử dụng. Do V mệt nên giao cho Ngh lái xe ô tô biển kiểm soát 36A- 36.252 (là xe do Từ Diệu V thuê tự lái của chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1992, tại thị trấn Ngọc L, tỉnh Thanh Hóa). Khi đi V mang 01 gói ma túy đá và 01 gói heroin để V và Ngh sử dụng (V sử dụng heroin, Ngh sử dụng ma túy đá), phần còn lại V cất vào trong người để sử dụng trên đường đi; Hoàng Hữu Ngh thừa nhận biết việc này vì tại nhà Từ Diệu V đã sử dụng ma túy. Ngoài ra trên đường đi lên huyện Mường L, có 02 lần V lấy ma túy đá bỏ vào coong cho Ngh sử dụng và Ngh thấy V sử dụng heroin.

Khoảng 6 giờ cùng ngày 14/11/2018 xe ô tô của Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh chạy đến nhà bạn gái của V tên là Hòe ở tại xã Hiền K, huyện Quan H thì dừng lại nghỉ ngơi. Tại đây, Hoàng Hữu Ngh có nhắn tin cho Từ Diệu V nhờ Vân mua hộ “02 đàn ngựa” (tức là 400 viên hồng phiến), V đồng ý. Sau đó Hoàng Hữu Ngh tiếp tục lái xe ô tô 36A-36.252 chở Từ Diệu V đi huyện Mường L để mua ma túy, khoảng 14 giờ ngày 14/11/2018 Từ Diệu Vân và Hoàng Hữu Ngh lên đến nhà người có tên là T ở xã Pù Nh, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa. Tại nhà T, Từ Diệu V đặt vấn đề mua ma túy nhưng T nói hiện tại chỉ còn một ít hồng phiến (ma túy) cứ lấy tạm, khi nào có sẽ giao dịch và thanh toán tiền luân, V đồng ý rồi ra về; khi xe ô tô của V và Ngh đi qua đồn Biên phòng Pù Nh, huyện Mường L thì T gọi điện thoại cho Từ Diệu V nói cho xe ô tô chạy chậm lại rồi Từ Diệu V hạ cửa kính xe bên ghế lái phụ để T ném gói nilon đựng hồng phiến vào xe, V cất giấu gói ma túy vào gầm ghế lái của xe ô tô 36A-36.252. khi V và Ngh về đến thị trấn Quan H, Ngh gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969, trú tại khu

phố, thị trấn Quan H, huyện Quan H, tỉnh Thanh Hóa (là bạn của Ngh) đi xuống Cẩm Th chơi. H đồng ý, Hoàng Hữu Ngh lái xe chở V và H về Ngọc L, đi đến địa phận Thôn Hòn H, xã Thiết Ổ, huyện Bá Th, tỉnh Thanh Hóa thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa yêu cầu dừng xe, kiểm tra và phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy.

Kết luận giám định số 2367/MT-PC09 ngày 17 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

“Chất dạng cục vụn màu trắng ngà của bì niêm phong (ký hiệu M1) gửi tới giám định có khối lượng 1,267 gam là ma túy, loại: Hêrôin; chất rắn dạng tinh thể màu trắng của bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 3,047gam là ma túy, loại: Methamphetamine; 16 viên nén màu xanh và 1584 viên nén màu hồng gửi giám định có khối lượng 156,867gam là ma túy, loại: Methamphetamine”.

Kết luận giám định số 61/PC09 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 01 khẩu súng không có số ký hiệu, dài 32,5cm gửi đến giám định là súng ngắn tự chế bắn đạn theo nguyên lý nhồi đạn của súng kíp, không phải vũ khí quân dụng, khẩu súng này có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy gồm 1,267 gam hêrôin (đã lấy đi giám định); 159,914 gam Methamphetamine (đã lấy đi giám định) và 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia 105; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại màn hình cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu Sam Sung; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng, nhãn hiệu IPHONNE 6Splus; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng nhạt, nhãn hiệu IPHONE8; 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYDAI i 10 màu trắng, biển kiểm soát 36A- 36.252, số máy 3LAEM1236131, số khung: 51AAFM195279; 01 khẩu súng dài khoảng 30cm, nòng bằng kim loại dài khoảng 10cm và 102.800.000đ (Một trăm lẻ hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Từ Diệu V và bị cáo Hoàng Hữu Ngh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Từ Diệu V 19 năm đến 20 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2018/HS-ST, ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa, 16 năm 06 tháng 18 ngày tù, buộc bị cáo Từ Diệu V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Ngh 15 năm đến 16 năm tù về tội “ Tàng Trữ trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Từ Diệu V không tranh luận về tội danh, bị cáo Từ Diệu V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác trong việc giải quyết vụ án nên được hưởng các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Từ Diệu Vân nhất trí với lời bào chữa, không có tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu Ngh cho rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngh thừa nhận có lái xe ô tô chở Từ Diệu V lên huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa đi công việc, có nhắn tin cho Từ Diệu V nhờ Vân mua hộ “ 02 đàn ngựa” (tức là 400 viên hồng phiến), V đồng ý, không thừa nhận hành vi khi xe ô tô của V và Nghĩa đi qua đồn Biên phòng Pù Nh, huyện Mường L thì T gọi điện thoại cho Từ Diệu V nói cho xe ô tô chạy chậm lại để Từ Diệu V hạ cửa kính xe bên ghế lái phụ cho T ném gói nilon đựng hồng phiến vào xe, V cất giấu gói ma túy vào gầm ghế lái của xe ô tô 36A-36.252.

Cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo Từ Diệu V nhưng chưa chứng minh được việc giao nhận ma túy. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Bị cáo Hoàng Hữu Ngh nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung thêm. Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, các bị cáo và những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng này.

[2] Quá trình điều tra, bị cáo Từ Diệu V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố.

Bị cáo Hoàng Hữu Ngh lúc đầu thừa nhận hành vi phạm tội nhưng sau đó thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ lời khai của bị cáo Từ Diệu V thì ngày 14 tháng 11 năm 2018, V rủ Hoàng Hữu Ngh đi huyện Mường L mua ma túy. Đến 06 giờ cùng này, Hoàng Hữu Ngh lái xe ô tô chở Từ Diệu V đến nhà bạn gái tên là H ở xã Hiền K, huyện Quan H. Tại đây, Hoàng Hữu Ngh dùng điện thoại nhắn tin cho Từ Diệu V nhờ V mua hộ “ 02 đàn ngựa” (tức là 400 viên hồng phiến), V đồng ý. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai ban đầu và biên bản lấy lời khai, bị cáo Hoàng Hữu Ngh đều thừa nhận: Ngày 14 tháng 11 năm 2018, Từ Diệu V rủ Nghĩa đi huyện Mường L để mua ma túy, do một V giao cho Ngh lái xe ô tô biển kiểm soát 36A- 36.252.(là xe V thuê tự lái của chị Nguyễn thị Ph) lời khai này phù hợp với lời khai của V.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu Ngh thừa nhận quá trình điều tra, bị cáo không bị ép cung, bức cung hay đánh đập gì. Căn cứ vào thông tin tin nhắn được thu thập trong máy điện thoại của hai bị cáo thì trước khi phạm tội, giữa hai bị cáo có liên lạc, trao đổi với nhau về việc giao dịch mua ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu Ngh quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng không đưa ra được các chứng cứ chứng minh mà chỉ nhằm mục đích trốn tránh. Do đó, Hoàng Hữu Ngh phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với Từ Diệu V.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2018, Từ Diệu V rủ Hoàng Hữu Ngh đi huyện Mường L mua ma túy để sử dụng khi đến tại Km 88+690 Quốc lộ 15A thuộc địa phận thôn Hòn H, xã Thiết Ổ, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa, thì bị Tổ tuần tra CSGT thuộc phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ dưới ghế lái trên xe ô tô biển kiểm soát 36A-36.252 (do Hoàng Hữu Ngh điều khiển) 159,914 (một trăm năm mươi chín phẩy chín một bốn) gam là ma túy, loại: Methamphetamine và 1,267 (một phẩy hai sáu bảy) gam là ma túy, loại: Heroin.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Căn cứ vào kết quả giám định thì số ma túy thu giữ của Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh có khối lượng 1,267 gam Hêrôin và 159,914 gam Methamphetamine. Do đó, các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được tác hại của mình gây ra nhưng vẫn thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù việc tàng trữ với mục đích để sử dụng nhưng với lượng ma túy lớn, nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ là mối hiểm họa lớn cho xã hội, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân tại địa phương nên cần phải xét xử nghiêm minh.

Bị cáo Từ Diệu V chưa thi hành bản án số 13/2018/HS-ST, ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, tổng hợp hình phạt 16 năm 06 tháng 19 ngày tù nên cần căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[6] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Từ Diệu V là người khởi xướng, đặt vấn đề với Hoàng Hữu Ngh đi mua ma túy về sử dụng. V cũng là người thuê xe ô tô, trực tiếp liên hệ và mua ma túy cho Ngh. Ngh là người thực hành tích cực lái xe ô tô, đã nhờ V mua ma túy và trực tiếp đi cùng V mua ma túy. Do đó, V là người có vị trí vai trò thứ nhất, Ngh giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Đối với bị cáo Từ Diệu V, năm 2006 đến năm 2018, đã 05 năm lần bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa thi hành án mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần được xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Hữu Ngh, năm 1016 đã bị kết án về tội ít nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử quanh co, chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về tội này.

[8] Xét thấy, các bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng lớn nên cần xử phạt nghiêm khắc. Xét vai trò, tính chất phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo; cần cách ly ra khỏi xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thì mới có tác dụng răn đe, mang tính phòng ngừa chung, đồng thời, góp phần giáo dục nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo là lao động tự do, có thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ được của các bị cáo là chất Nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với ba chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Từ Diệu V; trong đó có; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng, nhãn hiệu IPHONNE 6Splus; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng nhạt, nhãn hiệu IPHONE8; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia 105 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với T để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 02 chiếc điện thoại Iphone còn lại không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo V nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO thu

giữ của bị cáo Hoàng Hữu Ngh, được xác định công cụ, phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Đối với 01 chiếc ô tô nhãn hiệu HUYDAI i 10 màu trắng, biển kiểm soát 36A- 36.252, số máy LAEM1236131, số khung: 51AAFM195279 là xe của chị Nguyễn Thị Ph cho Từ Diệu V thuê tự lái ngày 11/11/2018, chị Ph không biết V tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho chị Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 102.800.000 đồng, trong đó có 100.000.000 đồng Từ Diệu V vay chi gái ruật tên là Từ Thị L để làm ăn và 2.800.000 đồng tiền đóng học phí cho con gái tên là Từ Thị Diệu D, ngày 18/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại toàn bộ số tiền trên cho người được ủy quyền là bà Từ Diệu L.

Đối với 02 điện thoại thu Nguyễn Ngọc H, trong đó có 01 điện thoại màu xanh, nhãn hiệu SamSung màn hình cảm ứng, 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKia. Ngày 16/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an Tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho anh H.

Đối với 01 khẩu súng tự chế không có số hiệu, dài 32,5cm là súng ngắn tự chế bắn theo nguyên lý nhồi đạn của súng kíp, không phải là vũ khí quân dụng, có tính năng tác dụng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn vũ khí này. Cơ quan CSĐT tách hành vi “Tàng trữ vũ khí quân dụng” của Từ Diệu V để chờ văn bản hướng dẫn xử lý đối với loại vũ khí này theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông có tên Tân, bố tên là H, nhà ở xã Pù Nh, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá đã tiến hành xác minh nhưng không có người có tên T như lời khai của các bị cáo, nên không có đủ căn cứ xác minh, làm rõ xử lý trong vụ án (BL 146).

[12] Về án phí, các bị cáo Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1.Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Từ Diệu V 20 (hai mươi) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2018/HS-ST, ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa, 16 năm 06 tháng 18 ngày tù, buộc bị cáo Từ Diệu V phải chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 11 năm 2018.

1.2.Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Ngh 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 11 năm 2018.

2.Về hình phạt bổ sung : Áp dụng Khoản 5 Điều 294 BLHS. Phạt mỗi bị cáo 5.000.000 đồng làm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh. Buộc các bị cáo phải nộp tiền một lần trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 1,267 gam ma túy, loại: hêrôin (đã lấy đi giám định còn lại) và 159,914 gam ma túy, loại: Methamphetamine (đã lấy đi giám định còn lại).

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh,nhãn hiệu Nokia 105 và với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO thu giữ của các bị cáo Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Từ Diệu V 01điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng, nhãn hiệu IPHONNE 6Splus; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng nhạt, nhãn hiệu IPHONE8.Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

- Tiếp tục tạm giữ để chờ xử lý trong vụ án khác 01 khẩu súng thu của Từ Diệu V, đặc điểm, tình trạng khẩu súng thể hiện tại biên bản giao nhận ngày 11/7/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Từ Diệu V và Hoàng Hữu Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THA Dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Cẩm Th;
- UBND xã Minh S;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Quách Văn Thành